





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VENL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TAN THANH
Last Middle First

Current Address: 98/4 Tran-hung-Dao 15'33/K II Dong Thon A Mỹ Phước
Long Xuyên

Date of Birth: 07/01/1946 Place of Birth: Long-Xuyen

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant & Police
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 05-1981
Years: 06 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>LUA HUYNH</u>	<u>Friend</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

QUESTIONNAIRE FOR EXPOLITICAL PRISONER IN
VIET NAM.

I BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIET NAM.

- 1/ FULL NAME NGUYỄN TẤN THÀNH
- 2/ DATE & PLACE OF BIRTH:
01.7.1946 Mỹ Phước Long Xuyên.
- 3/ POSITION BEFORE APRIL 1975:
Sĩ quan Cảnh sát - Học viên Cảnh sát Thủ Đức.
RANK Thiếu úy Cảnh sát.
FUNCTION Trưởng Cửa và Tân Hưng quân
Đãm Dời - AN XUYỀN.
- MILITARY SERIAL NUMBER 123.659
- 4/ MONTH DATE YEAR ARRESTED 23.6.1975
- 5/ MONTH DATE YEAR OUT CAMP 15.5.1981.
- 6/ PHOTO COPY OF RELEASE CERTIFICATE
- 7/ PRESENT MAILING ADDRESS
BUI MINH TRAC - 143 GIBSON AVE
PADSTOW NSW 2211 AUSTRALIA
- 8/ CURRENT ADDRESS
98/4 A. Trần Hưng Đạo - tổ 33 Khu III
Khu phố Thống Nhất A, phường Mỹ Phước
Thị xã Long Xuyên AN GIANG.

II LISTE FULL NAME DOB POB OF EXPRISONNER

1/ RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EPP

2/ COMPLETE FAMILY LISTING

Father : Nguyễn Văn Huat 1914 (living)
Mother : Phạm Thị San 1914 (living)

SIBLING

- Nguyễn Thị Hồng Cúc 1937 (living)
90/4A Trần Hưng Đạo phường Mỹ Phước
Thị xã Long Xuyên AN GIANG

- Nguyễn - Hoàng - Luân 1953 (Living)
98/4 đ. Trần - Hưng Đạo phường Mỹ Phước
Thị xã Long Xuyên ANGIANG.

III RELATIVES OUT SIDE VIETNAM.

1/ IN THE USA
LUA HUYNH HUY

2/ THE OTHER COUNTRY

BUI MINH TRAC } 143 GIBSON AVE
BUI MINH TRUNG } Padstow NSW 2211
AUSTRALIA

BUI MINH TUAN
83 AV du 8 Mai 1945
Allé 11 G.9.20 Vaulx en Valin
FRANCE.

IV HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY.

- 1/ REUNIFICATION : NO
- 2/ REPLY FROM BANGKOK ODP : NO
- 3/ THE ODP BANGKOK LOI : NO

V ANY COMMENT REMARKS .

- Thiên Uy (Khán & Sĩ quan Cảnh Sát - Học Viên Cảnh Sát Thủ Đức từ 7.1973 đến 9.1974)
- Trưởng cuộc Cảnh sát và tinh Hưng quân Dân Đới - AUXUYEN (Cà Mau)

VI PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENT ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- Khai sinh
- Lệnh thả
- ảnh 4 x 6
- ảnh Cảnh sát cũ

DATE
ANDIANA 31.7.1988

SIGNATURE .



Nguyễn Văn Thanh .

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, thị trấn Thị trấn - phước
Thị xã. Quận LONG XUYỀN
Thành phố. Tỉnh AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu số HT 8/P3

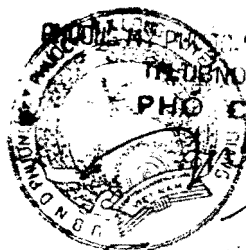
BẢN SAO
GIẤY KHAI SANH

Số 143
Quyển số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ và TÊN	<u>NGUYỄN TẤN THANH</u>		Nam, Nữ <u>NAM</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>01</u> / <u>7</u> / <u>1946</u>		
Nơi sinh	<u>Thị trấn Phước - TX LONG XUYỀN AN GIANG</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Nguyễn Văn Huật</u> <u>1914</u>	<u>Phạm Thị Sáu</u> <u>1914</u>	
Dân tộc	<u>Sinh</u>	<u>Sinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Collecteur</u>	<u>Làm ruộng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Thị trấn Phước</u>	<u>Thị trấn Phước</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK. thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai.	<u>Nguyễn Văn Huật</u> <u>22 tuổi</u> <u>nguyên nghiệp</u> <u>Collecteur</u> <u>củ trâu</u> <u>Thị trấn Phước</u>		

Photo copy 2 Mặt. Hạng 1 HÌNH LONG XUYỀN



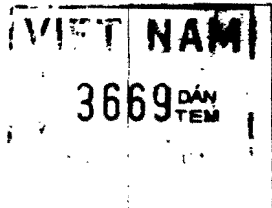
Thị trấn Phước

Đăng ký, ngày 27 tháng 6 năm 1980
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Hà Lai
(Đã ký)
Đảng Đảng Phát.

PAR AVION

PAR AVION



EXPRESS

AUG 31 1988



1988
NĂM QUỐC TẾ
THÔNG TIN LIÊN LẠC

Người nhận: BÀ KHUÊ THỊ MINH THẢO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
U.S.A.

Người gửi: NGUYỄN TÂN THÀNH
98/A đường TRẦN HƯNG ĐẠO
PHƯỜNG MỸ PHƯỚC - THỊ XÃ
LONG XUYÊN - AN GIANG



Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: :

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Tân Thanh
Last Middle First

Current Address: 98/4 Trần Hưng Đạo, T8²33, Ng² Phước,
Khu vực 3, Long Xuyên, An Giang
Date of Birth: 7/01/1946 Place of Birth: Long Xuyên
Previous Occupation (before 1975) 2nd LT.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/01/75 To 5/07/81
Years: 6 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: N/A
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>N/A</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

---*---

Ngày 26 Tháng 03 Năm 1989

Kính gửi : *Đ. Ng. Th. Thuận*

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thỉnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
đến. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

[Signature]
Khúc Minh Thơ

**** HỒ SƠ TÊN:**

NG. TAN. THUAN

☐ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

**** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:**

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☐ GIẤY RA TRAI
☒ Giấy hộ tịch (khai sinh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v... *v.v. & các đơn*)
☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo trợ (nếu chệch trong trại học tập)
☒ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

**** CÁC THƯ KHÁC:**

Embassy of the United States of America



Bangkok, Thailand

9 AUGUST 1979

NGUYEN TAN THANH

98/4, TRAN HUNG DANG, TC 33

MY PHUOC KHU VAC 3

LENG XUYEN, AN GIANG

Dear Sir/Madam:

Reference: IV 255411

NGUYEN TAN THANH (1)

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

ODP-37 (0410f: 11/86)

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,



Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

Embassy of the United States of America



Bangkok, Thailand

8 AUGUST 1989

NGUYEN TAN THANH

95/4, TRAN HUNG DUC, TO 33

MY PHUOC STREET VAC 3

LONG XUYEN, AN GIANG

Reference: IV 255411

NGUYEN TAN THANH (1)

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

ODP-37 (0410f: 11/86)

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,

Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

ĐẢNG NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

110/53-79K

Số 110/LT 100 QĐ

LỆNH THA

Tôi Huy Thi Thanh Ngu

Chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bến Tre.

Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Nguyễn Văn Thành. Can tội thiếu ủy trưởng của CSAT.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn Văn Thành Bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1946.

Sinh quán Long Xuyên.

Trú quán Xã Mỹ Hòa, thị xã Bến Tre.

Nghề nghiệp Chỉ huy địa phương tiếp tục quân của 06 tháng.

Ông giám thị trại tạm giam

thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND

Tỉnh Bến Tre.

Khi về quê của người

đề tường.

Bến Tre. Ngày 7 tháng 5 năm 198 1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.



Huy Thi Thanh Ngu

Đang ảnh hưởng đến nhà in

nhà chữa do điện tạm nền

giải nhất rợ bắt bắt tởc

đây học bản thược chữa bệnh

hơn lao động

NƠI NHẬN

Sân xuất.

— Ông Viện trưởng VKSND _____ để biết

— _____ để báo cáo

— Ông Giám thị trại tạm giam _____ để thi hành

— _____ để biết

— Dương sự khi về trình với _____ biết

g Lưu hồ sơ

ĐẢNG NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHÍNH QUYỀN

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 110/LT UB QĐ

LỆNH THA

Tôi Huy Anh Minh Mua
Chức vụ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Sơn-Tra.
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Nguyễn-Tân-Thành. Căn cứ chiếu ủy trưởng số 0327.
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Nguyễn-Tân-Thành Bí danh _____
Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1946.
Sinh quán Long-Xuyên.
Trú quán Xã Mỹ-Hoa, thị xã Sơn-Tra.
Nghề nghiệp Khí về địa phương tiếp tục quân cho 06 tháng.

Ông giám thị trại tạm giam
thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND

Tỉnh Sơn-Tra.

Khi về an cư nghề _____ đề tường.

Chụp ảnh khác đến nhà in
sửa chữa đồ điện-tạp-hóa
giải thoát tạp hất cổ tặc
đay học bán thuốc chữa bệnh
hôn lao động

NƠI NHẬN

SAN XUAT.

- Ông Viện trưởng VKSND _____ đề biết
- _____ đề báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam _____ đề thi hành
- _____ đề biết
- Dương sự khi về trình với _____ biết
- Lưu hồ sơ

Sơn-Tra Ngày 7 tháng 5 năm 198 2

TH. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH.



Huy Anh Minh Mua

Số : 46 / QĐ-UB

BẾN TRE, ngày 18 tháng 01 năm 1985

(()) QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

" Về việc giải chế cho số đối tượng hết thời
gian quân chế tại địa phương "

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban Nhân dân
được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa VII kỳ
hợp thứ V thông qua ngày 10/06/1983.

Căn cứ vào Sắc lệnh số 175/81 ngày 28-02-1955 của Chủ tịch
Nước

- Xét đề nghị của UBND : Thị xã Bến Tre
 - Xét đề nghị của : Công An Tỉnh Bến Tre
 - Xét về thái độ của tạo của anh : Nguyễn Tấn Thành
- Cấp bậc Thiếu úy chức vụ Trưởng cuộc Súc lính Cảnh sát
Nguyên quán xã _____ Huyện Mỹ Phước tỉnh Long Xuyên
Đã chấp hành nghiêm chỉnh lệnh Quân chế, cải tạo lao động
và mọi điều qui định của địa phương.

(()) QUYẾT - ĐỊNH

- Điều 1 : Nay giải chế cho anh : Nguyễn Tấn Thành
Sinh năm 1946 hiện thường trú xã : 4/34 ấp 4 Phường 7
Huyện : _____ Thị xã _____ Tỉnh : Bến Tre
- Điều 2 : Anh Nguyễn Tấn Thành kể từ nay được hưởng quyền lợi
nghĩa vụ của một công dân Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa
Việt Nam.
- Điều 3 : Các Đ/c Chánh Văn Phòng Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, Chủ tịch
UBND huyện : Thị xã và anh : Nguyễn Tấn Thành
Theo chức năng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN :

- TV-TU (thay báo cáo)
- Giám Đốc Công An Tỉnh
- Như điều 3
- Lưu VBUB Tỉnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Ấn ký

SAO Y BẢN CHÍNH

LÊ MINH ĐÀO

TM. VP. UBND TỈNH

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG

PHÓ VĂN-PHÒNG

(Đã ký tên và đóng dấu)

HUỲNH VĂN HOÀI

12 3 3

Số : 46 /QĐ-UB

BẾN TRE, ngày 18 tháng 01 năm 1985

((1)) QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

" Về việc giải chế cho số đối tượng hết thời
gian quân chế tại địa phương "

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng nhân dân, và Ủy Ban Nhân dân
được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa VII kỳ
họp thứ V thông qua ngày 10/06/1983.

Căn cứ vào Sắc lệnh số 175/81 ngày 28-02-1955 của Chủ tịch
Nước

- Xét đề nghị của UBND : Thị xã Bến Tre
- Xét đề nghị của : Công An Tỉnh Bến Tre
- Xét về thái độ của tạo của anh : Nguyễn Tấn Thành

Cấp bậc Thiếu úy chức vụ Trưởng cuộc Sắc lính Cảnh sát

Nguyên quán xã _____ Huyện Mỹ Phước tỉnh Long Xuyên

Đã chấp hành nghiêm chỉnh lệnh quân chế, cải tạo lao động
và mọi điều qui định của địa phương.

((1)) QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : Nay giải chế cho anh : Nguyễn Tấn Thành
Sinh năm 1946 hiện thường trú xã : 4/34 ấp 4 Phường 7
Huyện : Thị xã Tỉnh : Bến Tre

Điều 2 : Anh Nguyễn Tấn Thành kể từ nay được hưởng quyền lợi
nghĩa vụ của một công dân Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa
Việt Nam.

Điều 3 : Các Đ/c Chánh Văn Phòng Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, Chủ tịch
UBND huyện : Thị xã và anh : Nguyễn Tấn Thành
Theo chức năng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

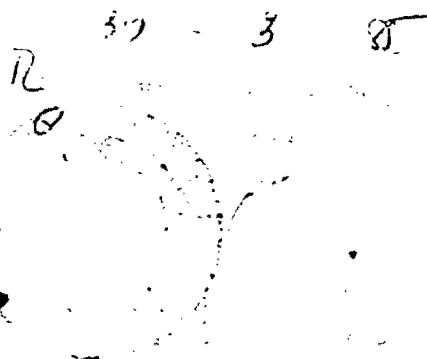
NƠI NHẬN :

- TV-TU (thay báo cáo)
- Giám Đốc Công An Tỉnh
- Như điều 3
- Lưu VBUB Tỉnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Ấn ký

SAO Y BẢN CHÍNH LÊ MINH ĐÀO
TM. VP. UBND TỈNH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN-PHÒNG
(Đã ký tên và đóng dấu)
HUỲNH VĂN HOÀI



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HẢI-PHONG

CHÂU-THÀNH

QUẬN MỸ-PHƯỚC

XÃ MỸ-PHƯỚC

Số hiệu: 150/HT

TRÍCH-LỤC
CHỨNG-THƯ HÔN-THỰ

NGUYỄN-TÂN-THÀNH

Tên, họ người chồng CÁN-SÁT

nghề-nghiep 01 7 dl 1946

sinh ngày tháng năm

MỸ-phước, Long-Xuyên

tại đường liên tỉnh số 9 Long-Xuyên

cư-sở tại

tạm-trú tại NGUYỄN-VĂN-QUÁT (sống) 56 tuổi

Tên, họ cha chồng PHẠM-THỊ-ĐÀU (sống) 56 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng PHẠM-THỊ-KIM

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ NỘI-TRỢ

nghề-nghiep 30 11 dl 1944

sinh ngày tháng năm

An-Hội, Bến-trẻ

tại đường liên tỉnh số 9 Long-Xuyên

cư-sở tại

tạm-trú tại PHẠM-VĂN-THÂN (chết)

Tên, họ cha vợ NGUYỄN-THỊ-LANG (sống) 50 tuổi

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ 15 tháng 10 dl 1970

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế

ngày tháng năm

tại

Trích y bản chính

MỸ-Phước, ngày 16 tháng 10 năm 1970

Viên chức Hộ tịch,

SAO Y ĐÚNG TRONG BỘ
ĐỜI Năm 1970

MỸ-Phước, ngày 16 tháng 10 năm 1970
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

KIỂM-BỘ

Đã kiểm-soát Đứng y trong Bộ-Đội
N.V. KIỂM-SOÁT.

TRẦN-VĂN-KHẨU

TRẦN-THỊ-KIM-TRANG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THANH PHỐ
ANGIANG
QUẬN CHÂU-THÀNH
XA MỸ-PHƯỚC

Số hiệu: 190/HT

TRÍCH-LỤC
CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Tên, họ người chồng: NGUYỄN-TẤN-THÀNH
nghề-nghiệp: Cảnh-sát
sinh ngày 01 tháng 7 dl năm 1946
tại Mỹ-phước, Long-Xuyên
cư-sở tại đường liên tỉnh số 9 Long-Xuyên
tạm-trú tại /

Tên, họ cha chồng: NGUYỄN-VAN-HUẤT (sống) 56 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ chồng: PHẠM-THỊ-SÁU (sống) 56 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ người vợ: PHẠM-THỊ-ÁNH
nghề-nghiệp: Nội-trợ
sinh ngày 30 tháng 11 dl năm 1944
tại An-Hội, Bến-tre
cư-sở tại đường liên tỉnh số 9 Long-Xuyên
tạm-trú tại /

Tên, họ cha vợ: PHẠM-VAN-THÂN (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ vợ: NGUYỄN-THỊ-LANG (sống) 50 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới: 15 tháng 10 dl 1970
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế: /
ngày / tháng / năm /
tại /

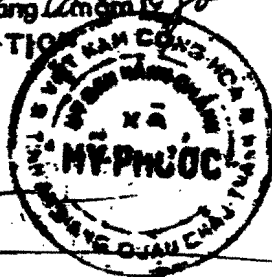
Trích y bản chính

MỸ-PHƯỚC, ngày 16 tháng 10 năm 1970

Viên chức Hộ tịch,

SAO Y ĐÚNG TRONG BỘ
ĐỜI Năm 1970

Mỹ-phước, ngày 20 tháng 10 năm 1970
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



TRẦN-VĂN-KHÂU

KIỂM-BỘ
Đã kiểm-soát đúng y trong Bộ-Đạo
N.V. KIỂM-SOÁT.

[Signature]

TRẦN-THỊ KIM-TRANG

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG XUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC .

Quyết định số: 12 / T.ÁNH
Ngày: 17.03.1990 .

Về việc: Bà Phạm Thị Ánh
và Ông Nguyễn Tấn Thành
thực hiện tình lý hôn nhân .

Thị lý số: 12 / HNGD
Ngày: 02.03.1990 .

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN VIỆC THỰC HIỆN TÌNH LÝ HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN .

- Căn cứ vào hồ sơ thị lý số 12/HNGD, ngày 02.03.1990 của Tòa Án Nhân Dân Thị xã Long Xuyên, đối với vụ kiện "Hôn nhân và gia đình". Giữa:

1. Nguyên đơn: Ông NGUYỄN TẤN THÀNH 44 tuổi, ngụ nhà số 98/4 đường Trần Hưng Đạo - Khóm Đồng Thịnh - Phường Mỹ Phước - Thị xã Long Xuyên - Tỉnh An Giang .

2. Bà bị đơn: Bà PHẠM THỊ ÁNH 46 tuổi, ngụ nhà số 32/4 khóm 4 - Phường 7 - Thị xã Long Xuyên .

- Căn cứ vào sự tự nguyện thỏa thuận đúng pháp luật của các đương sự, được ghi trong biên bản hòa giải ngày 05 tháng 03 năm 1990 tại trụ sở Tòa Án Nhân Dân Thị xã Long Xuyên .

- Căn cứ vào điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận việc thực hiện tình lý hôn giữa Ông Nguyễn Tấn Thành và Bà Phạm Thị Ánh .

2/- Về con chung: Không có .

3/- Về tài sản chung: Không có .

Ông Nguyễn Tấn Thành và Bà Phạm Thị Ánh, mỗi người phải đóng 7.500.000 tiền án phí dân sự sơ thẩm .

Báo cho các đương sự biết, là Quyết định này có hiệu lực, kể từ ngày ký .

Long Xuyên, ngày 17 tháng 03 năm 1990 .

T.Á. TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN .



TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG XUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Quyết định số: 19/1990
Ngày: 17.03.1990.

V/v: "Chỉ định Thị Anh
và Nguyễn Tấn Thành
thực hiện tình lý hôn nhân"

Thủ lý số: 19/HNGD
Ngày: 02.03.1990.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN VIỆC THỰC HIỆN TÌNH LÝ HÔN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN.

- Căn cứ vào hồ sơ thủ lý số 19/HNGD, ngày 02.03.1990 của Tòa án Nhân dân Thị xã Long Xuyên, đối với vụ kiện "Hôn nhân và gia đình". Giữ:

1. Nguyên đơn: Ông NGUYỄN TẤN THÀNH 46 tuổi. Ngụ nhà số: 98/4 đường Trần Hưng Đạo - "Khu phố Đông Thịnh" - Phường Mỹ Phước - Thị xã Long Xuyên - Tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Anh 46 tuổi. Ngụ nhà số 37/4 khu 4 - Phường 7 - Thị xã Long Xuyên.

- Căn cứ vào vụ tự nguyện thôi hôn được phép luật của các đương sự, được chỉ trong biên bản hòa giải ngày 05 tháng 03 năm 1990 tại Trụ sở Tòa án Nhân dân Thị xã Long Xuyên.

- Căn cứ vào điều 40 của Luật hôn nhân và gia đình

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN

QUYẾT ĐỊNH

1/- Công nhận việc thực hiện tình lý hôn giữ Ông Nguyễn Tấn Thành và Bà Phạm Thị Anh.

2/- Về con chung: không có.

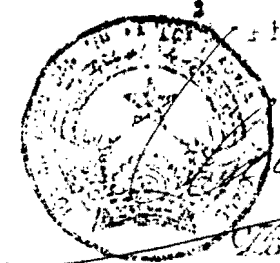
3/- Về tài sản chung: không có.

Ông Nguyễn Tấn Thành và Bà Phạm Thị Anh, mỗi người phải đóng 7.500.000 tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đến cho các đương sự biết, là Quyết định này có hiệu lực, kể từ ngày ký.

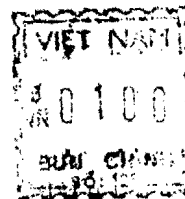
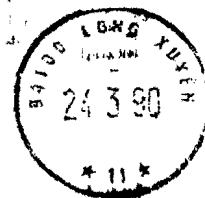
Long Xuyên, ngày 17 tháng 03 năm 1990.

T.Á.Á. NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG XUYỀN.



Phạm Anh
Thị Anh

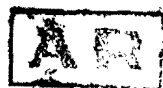
From: Mr NGUYỄN TẤN THANH
98/H Trãn Hùng Đạo 40'33 Khu III
Đông Thịnh A P. Mỹ Phước - ĐANGIANG
VIỆT NAM.



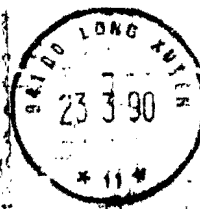
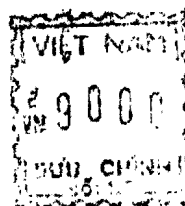
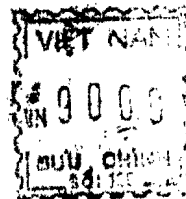
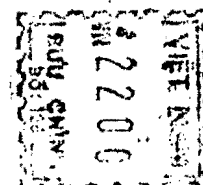
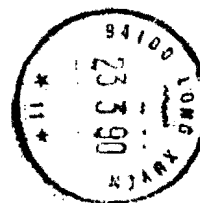
APR 1 0 1990

60gr
20.300

60gr



To: Mrs KHUÊ MINH THỎ
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635 USA



(IV # 255411)